

Bản án số: 73/2023/HS - ST
Ngày: 22-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Chu Thị Thu Hương

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Văn Hiệp

Bà Hứa Thị Hương

- **Thư ký phiên toà:** Bà Hoàng Thị Hằng Nga - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành tham gia phiên toà:** Bà Lê Thị Vui - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2023/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2023/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1980, tại xã Đ, huyện K, tỉnh H; nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh H; nghề nghiệp: Lái xe; trình văn hóa(học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn V và con bà Nguyễn Thị L; có vợ: Tô Thị Minh H; Bị cáo có 2 con; con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Bị hại: Anh Bùi Văn C, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số 37, P, Đ 1, quận H, thành phố H. Có mặt.

- *Những người làm chứng :*

- Bà Nguyễn Thị L1. Vắng mặt.
- Chị Tô Thị Minh H. Có mặt.
- Anh Bùi Đức T. Vắng mặt.

4. Anh Bùi Duy T. Vắng mặt.
5. Ông Bùi Đức T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 24/01/2023, Nguyễn Văn T đi chơi về thì mẹ đẻ T là bà Nguyễn Thị L1 - sinh năm 1954, trú tại: thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh H kể cho T nghe về việc buổi sáng cùng ngày bà L1 dắt chó ra cổng cho đi vệ sinh thì bà Nguyễn Thị L - sinh năm 1946 (là hàng xóm bên cạnh nhà T) có nói: *“suốt ngày dắt chó đi vệ sinh vậy, tao đập chết cả người lẫn chó bây giờ”*. Do đầu năm mới nghe thấy bà L nói với bà L1 như vậy, T bức tức nên khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, T dắt chó ra khu vực rìa đường phía đối diện nhà bà L cho chó đi vệ sinh và hô to nhiều lần: *“tao dắt chó ra đây, đứa nào đập chết được cả chó lẫn người thì ra đây”*, mục đích để bà L nghe được xem có dám ra đánh T và con chó của nhà T hay không. Lúc này, Bùi Văn C - sinh năm 1984, trú tại: Số 37 P, phường Đ I, quận H, thành phố H và các anh Bùi Đức T - sinh năm 1985, trú tại: thị tứ Đ, xã Đ, huyện K, Bùi Văn T - sinh năm 1982 ở cùng nhà với bà L (C và các anh T, T đều là con của bà L), chị Bùi Thị Thu H - sinh năm 1982 (là chị họ của C) và anh Nguyễn Mạnh T - sinh năm 1981 (là chồng chị H), hiện đều sinh sống tại Canada đang đi bộ trên trên đường thôn về phía cổng nhà bà L. Do biết giữa hai bên gia đình từng cãi nhau về việc gia đình T thường xuyên dắt chó đi vệ sinh ở ngoài đường phía trước cổng nhà bố mẹ mình nên C chửi T: *“thằng T V này mày nói gì, mày chửi bố mẹ ai”*. Nghe thấy tiếng chửi nhau ngoài cổng, chị Tô Thị Minh H - sinh năm 1986 (là vợ của T) đi ra ngoài can ngăn kéo T vào trong cổng nhà mình rồi cài cổng lại. Lúc này, khoảng 22 giờ cùng ngày, T dắt chó vào nhà thì nghe thấy ở ngoài có tiếng chửi bới và có người đập vào cổng nhà T (không xác định được là ai). T vào trong bếp lấy 01 con dao phay bằng kim loại dài 35cm, phần lưỡi dao dài 22cm, rộng 7,5cm cầm bằng tay phải đi ra đến gần cổng thì thấy bà L1 đang đứng bên trong dùng tay giữ cánh cổng, C đứng bên ngoài gọi bảo T ra nói chuyện rồi đưa bàn tay trái qua khe cổng nhà T để mở cổng đi vào thì T cầm dao chém 01 phát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào ngón II bàn tay trái của C. Sau khi bị chém, C nhặt 01 mảnh gạch vỡ không rõ hình, kích thước 22cm x 11cm ném về phía T nhưng không trúng. C trèo qua bờ tường bao ở cổng nhảy vào phía trong cổng nhà T rồi C và T lao vào đánh nhau. C dùng tay, chân đâm vào người và vào vùng mặt T làm T bị xây xước da vùng thái dương phải và mũi bị chấn thương phân mềm còn T cầm dao khua về phía trước không xác định chém vào đâu, trong đó có nhất trúng vào vùng trán phải và vùng cằm trái của C gây rách da, chảy máu. Quá trình bị chém, C giơ tay trái ra đỡ thì bị chém trúng ngón I, ngón III bàn tay trái. Sau đó, C dùng chân đá trúng người T làm T ngã bị ngã ngửa xuống nền cổng gây rách da chảy máu đầu gối trái, con dao T cầm trên tay bị rơi ra. C tiếp tục lao về phía T thì bị chị H ôm phía sau lưng C kéo lại. Lúc này, anh T, anh T và ông Bùi Đức T cùng một số người dân trong xóm đến can ngăn, không cho C và T đánh nhau nữa. Sau đó, C được anh T đưa đến Trung tâm y tế huyện Kim

Thành điều trị từ ngày 24/01/2023 đến ngày 26/01/2023; Thuần được chị Hải đưa đến Bệnh viện Quân y 7 đi điều trị tại từ ngày 25/01/2023 đến ngày 03/02/2023 thì ra viện.

Tại bệnh án ngoại khoa số 4 của Trung tâm y tế huyện K thể hiện: Bùi Văn C bị vết thương vùng chấn phải dài 05cm. Vết thương vùng chấn trái dài 04cm. Bàn tay trái: ngón I có vết thương 02cm, mất móng một phần; ngón II có vết thương 02 cm, vết thương tại mặt trong đốt 3; ngón III có vết thương tại móng dài 1,5cm. Chụp Xquang: hình ảnh gãy đốt 3 ngón II bàn tay trái.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 90/2023/TgT ngày 27/02/2023 của Trung tâm pháp y H, kết luận: Bùi Văn C có sẹo vết thương vùng trán phải, vết thương mặt sau đốt 3 ngón II bàn tay trái kích thước nhỏ (chiều rộng dưới 0,5 cm); Sẹo vết thương vùng chấn trái kích thước nhỏ; Sẹo vết thương mặt sau đốt 2 ngón I bàn tay trái kích thước trung bình; mẻ xương trán phải dài 26mm, không tổn thương sọ; Gãy xương đốt 3 ngón II bàn tay trái. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên là 12%. Các thương tích có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên. Con dao bằng kim loại dài 35cm, lưỡi dao dài 22cm, bản rộng 7,5cm có thể gây nên được các thương tích trên.

Tại bản Tóm tắt hồ sơ bệnh án của Bệnh viện Q 7 thể hiện: Chẩn đoán Nguyễn Văn T bị chấn động não, bầm huyết thanh, sây sát da vùng thái dương phải, sây sát da gò trái, chấn thương phần mềm vùng mũi do bị đánh.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 91/2023/TgT ngày 09/3/2023 của Trung tâm pháp y H kết luận: Nguyễn Văn T vùng mũi không có thương tích, vết rách ngăn mũi qua trái không liên quan chấn thương; Vết xây xước da vùng thái dương phải để lại sẹo được tính như sẹo kích thước trung bình; Vết xây xước da mặt trước gò trái để lại sẹo được tính như sẹo kích thước trung bình. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên là 04%. Các thương tích có đặc điểm do tác động tương hỗ trực tiếp với vật tày gây nên.

Tại văn bản số 178/2023/GĐTP-TTPY ngày 20/7/2023 của Trung tâm pháp y H xác định: Chân, tay cũng được coi là vật tày và có thể gây nên thương tích của nạn nhân nếu dùng chân, tay đá, đấm.

Tại biên bản họp ngày 26/4/2023 tại UBND xã Đ, huyện K, tỉnh H xác định hành vi của các đối tượng trong vụ cố ý gây thương tích xảy ra vào ngày 24/01/2023 tại thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh H xảy ra về đêm khuya, ít người qua lại, khu dân cư không đông người, hai gia đình đều có nhân thân tốt nên không ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự của địa phương.

Tại Cáo trạng số 70/CT-VKSCL ngày 29 tháng 8 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS.

Tại phiên toà:

Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất nhưng không đồng ý với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt của bị cáo là hình phạt tù cho hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 3 và 5 Điều 65 của BLHS

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 26 tháng đến 29 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 58 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho UBND xã Đ, huyện K, tỉnh H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh gạch vỡ không rõ hình, kích thước 22cm x 11cm, bề mặt bám dính chất màu đỏ; 01 con dao kim loại dài 35cm, phần lưỡi dao dài 22 cm, rộng 7,5cm.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Thành, Điều tra viên, VKSND huyện Kim Thành, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, những người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 24/01/2023, tại thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh H, do mâu thuẫn cá nhân, Nguyễn Văn T có hành vi dùng dao bằng kim loại dài 35cm, phần lưỡi dao dài 22cm, rộng 7,5cm (là hung khí nguy hiểm) chém vào vùng trán phải, vùng cằm trái và ngón I, II, III bàn tay trái của Bùi Văn C, gây tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với C là 12%. Như vậy có đủ căn cứ xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, an ninh tại địa phương. Trong vụ án, bị cáo T và bị hại C là hàng xóm, có quen biết và không có mâu thuẫn từ trước, xuất phát từ việc sinh hoạt hằng ngày nên hai bên trong lúc bức tức, nóng nảy, nhất thời, T dùng dao chém về phía C, trong đó có nhát trúng vào vùng trán phải và vùng cằm trái của C gây rách da, chảy máu, có nhát vào ngón I, ngón III bàn tay trái gây tổn thương cơ thể cho C là 12%. Bị hại C dùng tay, chân đâm vào người và vào vùng mặt T làm T bị xây xước da vùng thái dương phải và mũi bị chấn thương phần mềm, tổn thương cơ thể là 4%. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng không làm chủ được dẫn đến thực hiện hành vi phạm tội. Bản thân bị hại cũng có lỗi một phần.

Do đó, khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cân nhắc về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Giữa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả và không yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị hại xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xét thấy giữa bị cáo và bị hại là hàng xóm, cạnh nhà nhau. Việc mâu thuẫn là nhất thời, đã gây thiệt hại cho anh C. Hiện anh C đã hồi phục sức khỏe và đã tham gia lao động. Hai gia đình đã hòa giải, bản thân anh C xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T. Vì thế không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, xử phạt bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo vẫn có đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Do

vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo T và bị hại C đã tự thỏa thuận về việc giải quyết dân sự, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và bị hại không yêu cầu bên nào bồi thường thêm khoản nào khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết trong vụ án này.

[5] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ: 01 mảnh gạch vỡ không rõ hình, kích thước 22cm x 11cm, bề mặt bám dính chất màu đỏ; 01 con dao kim loại dài 35cm, phần lưỡi dao dài 22 cm, rộng 7,5cm đây là những vật không có giá trị nên cần tịch thu cho hủy bỏ là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[6] Trong vụ án, đối với Bùi Văn C có hành vi gây thương tích cho Nguyễn Văn T, chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Kim Thành đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 133/QĐ-XPHC ngày 28/7/2023 đối với C là phù hợp.

Theo T khai, ngoài C đánh T ra thì còn có người khác đánh T gây thương tích nhưng tài liệu điều tra không xác định được ngoài C ra còn có người khác gây thương tích cho T nên không đủ căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 3 và 5 Điều 65; điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của BLTTHS; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Nguyễn Văn Thuận.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 27 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 54 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho UBND xã Đ, huyện K, tỉnh H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về hình trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 mảnh gạch vỡ không rõ hình, kích thước 22cm x 11cm, bề mặt bám dính chất màu đỏ; 01 con dao kim loại dài 35cm, phần lưỡi dao dài 22 cm, rộng 7,5cm.

(Tình trạng cụ thể của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT- Công an huyện Kim Thành và Chi cục THADS huyện Kim thành ngày 31/8/2022).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kim Thành;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQĐT Công an huyện Kim Thành;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ- Công an huyện Kim Thành;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ- Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THA hình sự- Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND xã Đồng Cẩm, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Thị Thu Hương